

BÁT NHÃ ĐĂNG LUẬN THÍCH

QUYỂN 14

Phẩm 23 : QUÁN ĐIÊN ĐẢO

Thích: Nay phẩm này, cũng là ngăn cháp, là chỗ đối trị của “không”, hiểu điên đảo là không có tự tánh, cho nên nói. Người của Tự bộ nói: vì có phân biệt nên khởi các phiền não. Như thế, phiền não từ điên đảo khởi, vì điên đảo khởi nên thời có tham... Kia nếu không có thì nghĩa chẳng tương ứng. Cho nên luận kệ nói:

Phân biệt khởi phiền não

Nói có tham, si kia v.v...

Điên đảo thiện, bất thiện

Từ duyên này mà khởi.

Thích: Trong các luận nói tham, sân... tùy thứ lớp khởi các thiện bất thiện, nghĩa là ái phi ái từ duyên này khởi, chẳng phải chẳng từ duyên, nên biết chẳng chánh tư duy phân biệt, có thể làm duyên khởi phiền não. Trong đây lập nghiệm: Trong đệ nhất nghĩa các ấm... có tự thể, ấm... trong đệ nhất nghĩa ấy từ nhân duyên khởi. Thí như tham... Nếu không có tự thể chẳng từ duyên khởi, thì thí như hư không hoa. Luận giả nói: nghĩa ấy chẳng đúng. Như luận kệ nói:

Ái, phi ái điên đảo

Đều từ duyên này khởi

Ngã không có tự thể

Phiền não cũng chẳng thật.

Thích: Chẳng phải thật nghĩa là phiền não tham v.v.... chẳng phải khởi trong đệ nhất nghĩa, vì thế nên ông thiếu thí dụ, lập nghĩa có lỗi. Nếu ông nói Ngã lấy thế để làm dụ, chẳng phải đệ nhất nghĩa thì tức không có pháp được thành lập. Nếu ở trong thế đế có thành lập thì ngược lại thành nghĩa ngã. Như luận kệ nói:

*Ngã hoặc có hoặc không
Cả hai đều chẳng thành
Nhân ngã có phiền não
Ngã không kia chẳng khởi.*

Thích: Đây nói ngã là chẳng phải thể để được thành, cũng chẳng phải trong đệ nhất nghĩa được thành. Vì thế cho nên, nếu lìa ở ngã thì phiền não chẳng có. Vì sao vậy? Vì năng y không có “thể” nên sở y cũng không có “thể”. Vì triển khai nghĩa này nên như kệ nói. Nhân ngã có phiền não thì phiền não là pháp của ngã cũng là đối tượng được thọ dụng. Song ngã tự thể không thành. Như trong phẩm Quán ngã, quán phiền não không có chỗ có thể nương tựa, nghiệm ấy như vậy. Trong đệ nhất nghĩa tham... đều không có, vì ngã để y chỉ không có “thể” nên thí như Thạch nữ không sinh con. Sao được nói con sắc trắng đen ư? Người của Tự bộ nói: tuy không có ngã nhưng tâm và phiền não hòa hiệp nên có phiền não khởi, mà phiền não là pháp trên tâm, ông lập nghĩa vô ngã thì nhân ấy chẳng thành. Luận giả nói: ông nói chẳng phải. Lỗi ấy như luận kệ nói:

*Ai có phiền não kia
Có nghĩa thì chẳng thành
Nếu lìa chúng sinh ấy
Phiền não tức không thuộc.*

Thích: Đây nói phiền não là chúng sinh thì đối với tất cả xứ tìm cầu chúng sinh chẳng thể có được. Nếu lìa chúng sinh phiền não không thuộc tâm khởi thì trước đã ngăn, cũng trừ bỏ chấp tự thể của thức, cũng ngăn có thật, nghĩa tâm theo ông chẳng thành, chẳng phải ngã, nghĩa nhân chẳng thành. Người của Tự bộ nói: ông chấp nhận nghĩa không có phiền não tức lấy “không có” làm “thể”, “thể” của không có “thể” thành. Nên các “thể” lại xen nhau với tướng của không có “thể”. Luận giả nói: nay ông muốn được các thể như bình như lụa và các vật khác... có ấy, vì là “thể”, vì là không có “thể”, mà nói có thể khởi có nhân giác chẳng! Muốn khiến bình là không có “thể” tức là chẳng nên nói bình này và sắc xanh vàng đen... hòa hiệp. Cũng không nên nói sắc xanh vàng đen... chỉ cho người biết. Nếu có bình lụa xứ của không có “thể” không thể nói thì sắc xanh vàng đen... cũng chẳng có thể chỉ rõ cho mọi người. Vì không có chỗ y chỉ nên các phiền não ấy rất ráo là nghĩa không chủ, không “thể”, như con thạch nữ không có tướng xanh vàng có thể nói. Cho nên lấy “không có” làm “thể” nghĩa ấy chẳng thành. Nay sẽ tiếp tục trả lời người của Tự bộ v.v... như luận kệ nói:

*Thân khởi phiền não kiến
Duyên ở ngã, ngã sở
Tâm phiền não và nhiễm
Năm câu chẳng thể được.*

Thích: Danh, sắc tụ tập nhân đó gọi là thân. Duyên ở tự thân khởi kiến giải nhiễm ô, ấy gọi là thân kiến. Tham v.v... ba thứ với nghĩa này đồng. Như trong phẩm Quán Như Lai kệ nói: chẳng ấm chẳng lìa ấm. Trong ấm không Như Lai, trong Như Lai không ấm, chẳng phải Như Lai có ấm, các phiền não cũng như. Trong năm thứ không phiền não tức năng khởi khổ cho nên gọi là phiền não, nhiễm là chẳng phải phiền não. Nay vì ngăn nghĩa nghĩa chẳng khác. Nếu nhiễm là tức phiền não thì năng thiêu sở thiêu đồng, mắc lỗi về một. Cũng chẳng khác phiền não có nhiễm thì nghĩa này như trước đã ngăn. Lại nếu khác phiền não được có nhiễm thì tức lìa phiền não riêng có người nhiễm. Cho nên thể khác chẳng thành. Trong người nhiễm cũng không phiền não. Trong phiền não cũng không có người nhiễm, cũng chẳng phải người nhiễm có phiền não. Như thế, năm thứ câu phiền não đều không có “thể”, vì phiền não không có “thể” nên tức không có chủ thể thành lập pháp. Là ông thí dụ có lỗi. Như luận kệ nói:

*Ái phi ái điên đảo
Vốn không có tự thể
Lấy những gì làm duyên
Mà năng khởi phiền não.*

Thích: Như trong pháp ta, ái phi ái điên đảo xưa nay không có “thể”. Vì vậy cho nên, trong đệ nhất nghĩa phiền não chẳng phải là pháp từ duyên khởi, không có chủ thể thành lập pháp, nên là lỗi của ông lập nghĩa. Lại nữa, có người Tự bộ nói: sắc... sáu vật có thể khởi điên đảo. Vì sao không có ư? Kia nói không có, nghĩa ấy chẳng như vậy. Cho nên luận kệ nói:

*Sắc, thanh, hương, vị, xúc,
Và pháp là sáu thứ
Ái phi ái làm duyên
Ở vật khởi phân biệt.*

Thích: Đây nói duyên sáu thứ vật có thể khởi các phiền não. Trong đây nói nghiệm: Trong đệ nhất nghĩa có ái phi ái điên đảo làm duyên có thể khởi tham sân si... Trong đệ nhất nghĩa, vật có “thể”. Nếu nói không có tức chẳng phải sáu vật thể. Thí như nhãn thức của người mù bẩm sinh, lại tham sân... có thể khởi điên đảo phân biệt. Như chỗ tôi nói thì

nhân có lực nên có các điền đảo. Vì nhân duyên ấy thí dụ không có lỗi. Luận giả nói: ông nói chẳng phải, đều là hư vọng. Như luận kệ nói:

*Sắc thanh hương vị xúc
Và pháp thể sáu thứ
Như thành Càn-thát-bà
Như dợn nắng cũng như mộng.*

Thích: Tự thể của những thứ ấy đều không có tự thể, thể lực phần hạn cũng không có cho đến lỗi thể để phỉ báng cũng không. Không có lỗi gì? Vì không có vật này, vì sao nói như thành Càn-thát-bà? Vì thời xứ... mọi người cùng thấy đó gọi là như thành Càn-thát-bà. Vì sao như dợn nắng? Thí như người ngu thấy lúc hơi nóng bốc lên, nói là nước, đuổi theo đến độ không thôi, uống mình vất vả rốt cuộc không được gì. Như vậy tất cả các pháp tự thể đều “không”, phạm phu tham đắm pháp cũng lại như vậy. Cho nên nói như dợn nắng. Vì sao như mộng? Có lúc có những suy nghĩ, nhớ về thể nhân quả và tất cả pháp không có tự thể, đó gọi là như mộng. Hoặc có trong sắc thì như luận kệ nói:

*Hoặc ái hoặc phi ái
Chỗ nào sẽ có được?
Giống như người huyễn hóa
Cũng như bóng trong gương.*

Thích: Trong đệ nhất nghĩa, ái chẳng phải ái đều không thể có được. Vì sao? Vì trong đệ nhất nghĩa sắc tượng... tự thể “không”. Vì sao như người huyễn hóa. Vì ở cảnh giới chẳng thật hiển hiện tương tự. Vì sao như bóng. Chẳng đợi công người mà có thể khởi hiện, cùng hình tương tự. Vì nhân duyên ấy, ông trước nêu ra nhân, lập nghĩa... chẳng thành. Như luận kệ nói:

*Như chẳng nhân ái kia
Thì không có chẳng ái
Nhân ái có chẳng ái
Cho nên không có ái
Không chẳng ái đợi ái
Không ái đợi chẳng ái
Hoặc lấy ái làm duyên
Thiết lập có chẳng ái.*

Thích: Ái không có tự thể, nghĩa ấy như vậy. Vì thế nên chẳng tương ứng có “chẳng ái”. Vì “chẳng ái” không có “thể”, ái chẳng đợi “chẳng ái”, mà nói có ái thì cũng không đúng. Như luận kệ nói:

Không có các khả ái

*Chỗ nào sẽ khởi tham
 Chẳng ái nếu không “thể”
 Chỗ nào sẽ khởi sân.*

Thích: Hai thứ kia không có “thể” cho nên si cũng không có “thể”. Thế nên như lỗi đã nói, nay trở lại ở ông. Người của Tu đa la nói. Trong đệ nhất nghĩa có ái chẳng phải ái điên đảo như vậy. Như trong kinh Phật nói. Nếu trong kinh đã nói thì phải biết là có. Thí dụ như nói vô ngã nhất định là có vô ngã. Nay trong kinh hiện có lời nói này: Nghĩa là vô thường chấp thường, vô ngã chấp ngã, vô lạc chấp lạc. Bất tịnh chấp tịnh, đó gọi là điên đảo. Vì nghĩa ấy nên trong đệ nhất nghĩa có ái, chẳng phải ái điên đảo như vậy. Luận giả nói đối trong thế đế có ái phi ái điên đảo, chẳng phải trong đệ nhất nghĩa có. Thế nên, tôi nói không có lỗi. Như luận kệ nói:

*Ở trong đệ nhất nghĩa
 Rất ráo không điên đảo
 Như Lai trọn không nói
 Là ngã, vô ngã ấy v.v....*

Thích: Trong đệ nhất nghĩa cũng chẳng nói ngã, vô ngã. Ông thí dụ và nêu nhân là không có “thể”. Lại nữa, nếu ý của người Tu đa la nói trong đệ nhất nghĩa chẳng muốn được có điên đảo. Vì sao? Điên đảo ấy có hai thứ: một là tùy thuận sinh tử, hai là tùy thuận Niết-bàn. Vì sao gọi tùy thuận sinh tử? Nghĩa là vô thường, thường đảo, vô ngã ngã đảo, vô lạc lạc đảo, vô tịnh tịnh đảo. Vì sao gọi là tùy thuận Niết-bàn? Nghĩa là đối với “không” chấp “không”, đối với vô thường chấp vô thường. Có như vậy... cho nên gọi là điên đảo. Như người muốn được trí không phân biệt thì nên đoạn hai thứ điên đảo này. Vì là chướng ngại trí tuệ. Người của Tự bộ nói: Nếu đối với vật vô thường khởi kiến vô thường là điên đảo thì nghĩa ấy chẳng như vậy. Luận giả nói: vậy điên đảo ấy chính là nghĩa gì? Người Tự bộ nói: thật là vô thường, cho rằng thường, đó có thể gọi là điên đảo. Luận giả nói: nói như thế chẳng khéo. Lỗi ấy như luận kệ nói:

*Vô thường cho là thường
 Gọi là điên đảo chấp
 Vô thường cũng là chấp
 “Không” sao chẳng là chấp.*

Thích: Nói cảnh giới điên đảo do trí kia duyên đây tức là nghĩa điên đảo. Thí như người nói: lia dục trong ba cõi, vì sao chẳng gọi là giải thoát? Nói như đây tức là giải thoát. Người Tự bộ nói: Ông nay lại nói

vô thường cũng “không”. Vì sao chẳng là đệ nhất nghĩa? Luận giả nói vì không có khởi. Nghĩa không khởi này về đạo lý như trước đã ngăn. Thí như Niết-bàn không có khởi cũng không có vô thường. Lại nữa, thể vô thường có thể khởi trí thường phân biệt. Nếu nói là giác ngộ điên đảo chấp thường thì cảnh giới sở duyên không có “thể”. Thế nên, như kệ trước nói: Vô thường cũng là chấp “không”, sao chẳng là “chấp”. Đó tức là điên đảo. Vì sao vậy? Vì có phân biệt thí như chấp thường. Trong đây lập nghiệm: trong đệ nhất nghĩa sắc vô thường ấy, tức là điên đảo, là phân biệt, thí như chấp sắc là thường. Người Tự bộ nói: Trí phân biệt tức là nói các hành “không”, trí ấy chẳng phải hoàn toàn mặt điên đảo. Luận giả nói: cũng là điên đảo, tôi nói không có lỗi. Người Tự bộ nói: nếu như thế thì trí “không” này chẳng phải là được nhân giải thoát mà là đảo. Thí như nội nhập là khổ lạc là cảnh giới của trí. Luận giả nói: Ông trong lập nghĩa là nghĩa gì chẳng! Người Tự bộ nói: Trí “không” duyên với mắt chẳng phải là nhân được giải thoát chẳng? Luận giả nói: Nếu như vậy ấy, ngược lại thành nghĩa của tôi. Vì sao thành nghĩa của tôi, vì trí không phân biệt đắc giải thoát. Nếu nói mất “không” thì trí của mắt “không” tức là có phân biệt. Thôi tạm dừng nói việc này, nay trở lại vì ông nói bốn tông của tôi: Như chấp vô thường là thường tức là điên đảo thì vô ngã là ngã, vô lạc là lạc, bất tịnh là tịnh, cũng nói như vậy. Có người Tự bộ lập nghĩa phân biệt nói: có chấp như vậy. Vì có năng chấp, sở chấp, rõ ràng khởi chấp ấy cộng thành có ba thứ, mà chẳng là không có. Luận giả nói: Nghĩa của ông nói chẳng đúng. Như luận, kệ nói:

*Người chấp công cụ chấp
Và cảnh giới sở chấp
Tất cả tướng tịch diệt
Thế nên không có chấp.*

Thích: Chấp có ba thứ công cụ, người khởi và cảnh giới. Công cụ chấp đó là trí chủ thể duyên tổng các vật thể. Người khởi chấp nghĩa là tâm sở chấp. Hoặc vọng còn đặt để, hoặc sai trái bác bỏ... Lại người phải chấp, nghĩa là người khởi chấp cảnh giới sở chấp nghĩa là cảnh giới thường lạc ngã tịnh... được tính toàn chấp. Ba pháp này đều với tự thể là “không”. Giống như đạo lý chấp ngã, ngã sở, nay muốn khiến cho hiểu rõ công cụ chấp... tất cả là tướng đều tịch diệt. Cho nên không có chấp. Mà người kia chấp do có nói có chấp, khiến cho mọi người hiểu nhưng không có thí dụ. Vì thế cho nên như luận kệ nói:

Vì chấp tánh không có

*Nên tà chánh... cũng không
Ai khiến là điên đảo
Ai là chẳng điên đảo.*

Thích: Trong đệ nhất nghĩa ai là điên đảo. Ai là chẳng điên đảo? Bồ-tát Ma-ha-tát an trú trí vô phân biệt, chẳng hành tất cả phân biệt, không có chánh không có tà, không có điên đảo không có chẳng điên đảo. Lại nữa, hoặc người nói: nhất định có điên đảo vì có đầy đủ người điên đảo. Thí như có dù thời có người cầm dù. Phàm phu có điên đảo cũng như vậy. Do có người điên đảo, cho nên có điên đảo. Luận giả nói nghĩa ấy chẳng đúng. Như kệ trên nói: vì chấp tánh không có nên tà chánh... cũng “không”. Hai đạo lý này trước đã khiến hiểu rõ. Cho nên có người khởi cũng chẳng thành như thị như thế. Như vậy, điên đảo và người điên đảo cũng chẳng thành. Như kệ trên nói: ai là điên đảo, ai là chẳng điên đảo?. Đây nói nghĩa là không có điên đảo. Không có điên đảo nên người điên đảo cũng không có. Lại nữa, nếu có điên đảo tức có chẳng điên đảo. Vì thế nên, nghĩa nhân của ông chẳng thành. Trong đệ nhất nghĩa thí dụ là không có “thể”, cũng trái với nghĩa của ông. Lại nữa, người thế gian nói: cùng điên đảo hợp thì gọi là người điên đảo. Điên đảo này là cùng với người đã khởi đảo có hợp chăng? Là cùng với người chưa khởi đảo có hợp chăng? Là cùng với người đang khởi đảo có hợp chăng? Nay trả lời: ba thứ này cùng người điên đảo hợp đều chẳng đúng. Như luận kệ nói:

*Không hợp người đã khởi
Không hợp người chưa khởi
Lìa người đã chưa đảo
Có thời hợp chẳng đúng.*

Thích: Đây nói người đã có đảo, lại cùng đảo hợp, tức là vô dụng. Vì sao? Vì đảo là rỗng ấy không. Thí như một người chẳng điên đảo khác. Nếu nói có đảo cùng lúc ấy hợp thì đây là lỗi cùng có. Lìa đảo tức chẳng đảo mà cùng lúc ấy hợp thì chẳng đúng. Quán về thời như thế thấy đều chẳng đúng. Nếu nói có thì ông nay sẽ trả lời điên đảo này cùng ai hòa hiệp chăng? Thế nên, không có cùng người đảo hợp. Vì nghĩa ấy nên ông mắc lỗi như trước đã nói. Lại nữa, như trong đệ nhất nghĩa tất cả các “thể” đều không có tự tánh mà nói. Đạo lý này đã khiến hiểu rõ. Vì thế cho nên như luận kệ nói:

*Không có người khởi, chưa khởi
Làm sao có điên đảo?
Các đảo thấy không sinh*

Chỗ nào khởi điên đảo.

Thích: Ý kệ đây nói rõ nghĩa không có sinh, nên không có điên đảo. Ông nêu nhân v.v..., đều là lỗi có. Như luận kệ nói:

Thường, lạc, ngã, tịnh kia...

Mà nói thật có thì

Thường, lạc, ngã, tịnh ấy

Ngược lại là điên đảo.

Thích: Đây nói trong đệ nhất nghĩa có thường ngã... nên biết cũng là điên đảo. Như luận kệ nói:

Ngã và thường lạc... kia

Nếu phải là không thì

Không ngã, bất tịnh, khổ

Mà tương ứng có được.

Thích: Đây nói tự thể của vô ngã... có thể trừ điên đảo ngã v.v... Vì có đối đãi nhau nên, vô ngã... cũng chẳng thành. Vì không có vô ngã nên chỗ nào có ngã, là kiến điên đảo? Thí như không có con người, quyết không thể ở ác thú khởi điên đảo tưởng người. Nhân... như vậy lỗi ấy khó thoát. Vì thế quán sát điên đảo và không điên đảo của thường, vô thường v.v... là không có nhân. Không có nhân tức như luận kệ nói:

Vì kia không có nhân

Thì vô minh, hành diệt

Cho đến sinh, lão tử

Chúng cùng đồng đều diệt.

Thích: Đây nói vô minh, hành, thức, danh, lục nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh và lão tử... do không có nhân điên đảo nên chứng đắc không có thể, dứt trừ các phiền não. Nghĩa ấy được thành. Các thuyết có tự thể thì các phiền não ấy là có “thể” thật, vì là không “thể” thật? Nay hỏi chỗ nào? Như luận kệ nói:

Nếu người nói phiền não

Có một tự thể thật

Sao có thể đoạn trừ?

Ai đoạn được “thể” có.

Thích: Đây nói có tự thể tức chẳng thể hoại. Nếu các phiền não không có thật, như sừng hổ thì cũng như lỗi kệ này nói. Vì sao chẳng năng thể đoạn? Nghĩa là không có tức chẳng thể xả bỏ. Như hoa hư không chẳng thể xả bỏ vì không có tự thể. Như thể của ngựa không có, thì chẳng có thể khiến xả bỏ cái “không có” này. Lại nữa, nếu có ý thế này: nghĩa là có phiền não, khi Thánh đạo khởi có thể đoạn, cho rằng

đây nói không có lỗi thì phiền não thật này tựa như tướng gì mà đạo đối trị khởi lên có thể đoạn? Ông lập nghĩa khó khiến mọi người hiểu. Vì thế nên dấy khởi phân biệt phiền não có “thể” thật, hay không có “thể” thật mà có thể đoạn thì phân biệt này chẳng đúng. Trong đây lập nghiệm: trong đệ nhất nghĩa phiền não không có tự thể là đoạn. Thí như huyễn làm người nữ, tuy là huyễn hóa mà các phàm phu khởi tâm nhiễm dục. Sau biết chẳng thật thì tâm nhiễm tự xả. Phiền não không “thật” cũng lại như vậy. Trong đây đã nói chỗ thành lập của ngoại đạo nghiệm thấy có lỗi, hiển bày tôi tự thành lập nghiệm không có lỗi. Kh- iến cho người hiểu điên đảo không có tự thể chính là ý nghĩa của phẩm này. Vì thế nên dưới đây dẫn kinh xác nhận rõ: Như trong kinh Kim Quang Minh Nữ, kệ nói rằng: “Nói chẳng phải là sắc, tất cả xứ không có, vì rốt ráo không có, nên phiền não cũng vậy. Như nói không “thể” thật, chẳng trú ở trong ngoài “thể” phiền não không thật, cũng chẳng trú ở trong ngoài”. Phật bảo Xá-lợi-phất. Nếu hiểu rõ nhiễm ô tức như nghĩa thật thì không có một nhiễm ô điên đảo nào có thể được chúng sinh khởi nhiễm. Nếu không có hiểu thật thì tức là điên đảo. Nếu điên đảo kia là không có thật, thì tức ở trong đó không có tướng chân thật. Nay Xá-lợi-phất! Người hiểu như thế nói là thanh tịnh. Vì phiền não không có “thể” thật nên khi Như Lai thành chánh giác, đã nói phiền não chẳng phải là sắc, chẳng phải là không sắc, chẳng phải thọ tướng hành thức, chẳng phải không thọ tướng hành thức, chẳng phải chẳng phải thức, chẳng phải chẳng phải không thức, chẳng thể thấy, chẳng thể thủ. Người hiểu được không có chỗ đoạn trừ, khi chứng đắc cũng không có chỗ thủ đắc, chẳng lấy đó làm chứng, chẳng lấy đó làm đắc, không có chứng không có đắc, không có tướng, vô vi, chỉ là danh tự giả lập giống như huyễn hóa. Đối với các pháp không động tướng, chẳng phải thủ, chẳng phải không thủ, như bóng, như tiếng vang, lia tướng lia niệm, không sinh không diệt.
